TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134 /2019/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Đặng Thị Huê.

2/ Đặng Thu Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 154/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T; giới tính: Nam; sinh năm 1994; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 769/1/163 đường P, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Hứa Thị Kim H; Aán, Asự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng.

Ngày 02/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt, tạm giam từ ngày 06/12/2018 đến nay. (có mặt)

2. Đào Văn T2 (còn gọi T2 Bi); giới tính: Nam; sinh ngày: 26/4/2000; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 14D/8 đường D, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định;

quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 01/12; con ông Trần Văn T3 và bà Đào Thị H1; Aán, Asự: Không.

Nhân thân:

Ngày 16/11/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2017, chưa thi hành xong án phí sơ thẩm và bồi thường dân sự. (Phạm tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi).

Ngày 20/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng.

Ngày 02/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt, tạm giam từ ngày 06/12/2018 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Châu Văn Tiền; sinh năm: 1976; nơi cư trú: 2A đường X, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn X, Đào Văn T2 (em ruột X), Nguyễn Thành T và người phụ nữ tên Linh (bạn gái của X không rõ lai lịch) có mối quan hệ quen biết với nhau. Vào khoảng 23 giờ ngày 26/8/2018, khi cả nhóm đang ở nhà X thì X rủ và được T2, T và Linh đồng ý cùng đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Thực hiện ý định trên, X điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius (không rõ biển số) chở Linh, T2 điều khiển xe hiệu Wave (không rõ biển số) chở T lưu thông trên địa bàn Quận 8 tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/8/2018 khi đi đến trước nhà số 141/33 TD, Phường N, Quận 8 thì T nhìn thấy chiếc xe gắn máy nhãn hiệu MEDAL, biển số: 62K5-2387 của anh Châu Văn A đang dựng trước nhà số 2^{A} Chánh Hưng, Phường 4, Quận 8 không người trông coi, chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa xe nên T nói T2 dừng xe cùng với X và Linh đứng gần đó làm nhiệm vụ cảnh giới. Còn T lén lút đi đến lấy trộm chiếc xe của anh A mang về nhà T2 cất giấu. Sau đó, X thay đổi biển số: 62K5-2387 thành biển số: 18F5-4158 để tránh bị phát hiện. Ngày 29/8/2018, Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra hành chính nhà của X tại địa chỉ nhà không số khu C9 ấp 4^{A}, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh phát hiện thu giữ xe gắn máy gắn biển số 18F5-4158 và biển số 62K5-2387 bàn giao vật chứng cho Công an Quận 8 để điều tra theo thẩm quyền. Đến ngày 06/12/2018, T2 và T bị Công an huyện Bình Chánh khởi tố bắt tạm giam về tội trộm cắp tài sản trong vụ án cả hai thực hiện vào ngày 24/8/2018 trên địa bàn huyện Bình Chánh.

Ngày 21/02/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị còn lại của chiếc xe gắn máy biển số 62K5-2387 nêu trên là 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại tài sản cho anh A và anh A không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 05/4/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành T và Đào Văn T2. Đến ngày 25/7/2019, khởi tố bị can đối với Đào Văn X, hết thời hạn điều tra không xác định được X ở đâu nên ngày 12/8/2019 Cơ quan điều tra quyết định truy nã đối với Đào Văn X.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKS ngày 23/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thành T, Đào Văn T2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thành T từ 12 tháng đến 18 tháng tù tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đào Văn T2 từ 12 tháng đến 18 tháng tù tổng hợp với hình phạt 02 năm tù theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng: Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào lúc 01 giờ 30 ngày 27/8/2018, Nguyễn Thành T chở Đào Văn T2, Đào Văn X chở Linh đi tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đi đến trước nhà số 144/33 TD, Phường N, Quận 8, T nhìn thấy xe gắn máy biển số 62K5-2387 của anh Châu Văn A đang dựng trước nhà không người trông coi, chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa xe. T nói T2 dừng xe cùng với X và Linh đứng cảnh giới. T vào chiếm đoạt xe trên, chiếc xe trị giá 2.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo T, T2 phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm, nhưng chỉ mang tính giản đơn nhất thời không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội lần này thì chưa bị kết án lần nào nên giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo T theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cần phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại các điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), theo bản án số 69/2019/HS-ST ngày 02-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì T bị phạt 01 năm 06 tháng tù, T2 bị phạt 02 năm tù.

[6] Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt A bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Xét thấy, bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[8] Đối với Đào Văn X, ngày 12/8/2019 Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã tách vụ án hình sự, đồng thời truy nã đối với X, khi nào bắt được X sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[9] Đối với đối tượng tên Linh không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên không đề cập giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án: Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T, Đào Văn T2 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 69/2019/HS-ST ngày 02-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đào Văn T2 09 (chín) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù tại bản án số 69/2019/HS-ST ngày 02-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2018.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (6)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (20)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp